ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VINH QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 111 /KH-UBND	*Vinh Quang, ngày 23 tháng 6 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Triển khai xây dựng Thôn Kon Hơngo Kơtu và thôn Kon Rơbang 1, 2 đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Vinh Quang

Căn cứ Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây dựng thôn *(làng)* nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số *(sau đây viết tắt là ĐB DTTS)* trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Quyết định số 147/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 03 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bộ tiêu chí *"Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng ĐB DTTS trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 - 2025";*

Thực hiện Công văn số 1189/UBND-KTN ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào DTTS trên địa bàn thành phố giai đoạn 2022-2025;

Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang xây dựng Kế hoạch triển khai xây dựng thôn Kon Hơngo Kơtu, thôn Kon Rơbang 1, 2 đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Vinh Quang, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Hiện trạng 03 thôn đồng bào DTTS trên địa bàn xã Vinh Quang

- Thôn Kon Hơngo Kơtu: Hộ nghèo 13 hộ, chiếm 3,53%; Hộ cận nghèo 15 hộ, chiếm 4,08% dân số của thôn.

- Thôn Kon Rơbang 1: Hộ nghèo 35 hộ, chiếm 5,43%; Hộ cận nghèo 10 hộ, chiếm 1,55% dân số của thôn

- Thôn Kon Rơbang 2: Hộ nghèo 16 hộ, chiếm 6,87%; Hộ cận nghèo 10 hộ, chiếm 4,29% dân số của thôn

- Qua rà soát 10 tiêu chí theo Quyết định số 147/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 03 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bộ tiêu chí "Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng ĐB DTTS trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 - 2025" Hiện nay, 03 thôn đồng bào DTTS đều đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025

*(Chi tiết thống kê theo **Biểu số 01** kèm theo)*

2. Mục đích

- Phát huy vai trò trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân, đặc biệt là phát huy vai trò chủ thể của người dân để tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu xây dựng thôn Kon Hơngo Kơtu, thôn Kon Rơbang 1,2 đạt chuẩn NTM giai đoạn 2022-2025.

- Nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, sự đồng thuận trong xã hội; phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động khắc phục khó khăn, tư tưởng trông chờ, ỷ lại để thực hiện có hiệu quả mục tiêu xây dựng 03 thôn đồng bào DTTS đạt chuẩn NTM.

- Phấn đấu trong năm 2022, xây dựng thôn Kon Hơngo Kơtu, thôn Kon Rơbang 1,2 đạt chuẩn Thôn nông thôn mới ở vùng ĐBDTTS.

3. Yêu cầu

Việc xây dựng NTM là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị để tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động mọi nguồn lực, lồng ghép các chương trình, nguồn vốn đầu tư để tổ chức thực hiện. Công tác tuyên truyền, vận động phải bám sát vào mục tiêu Kế hoạch đề ra, huy động mọi tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện Chương trình, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ và nhân dân trong việc tổ chức thực hiện xây dựng thôn Kon Hơngo Kơtu, thôn Kon Rơbang 1,2 đạt chuẩn NTM. Thực hiện đồng bộ các biện pháp, lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực thực hiện xây dựng NTM.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Phát triển Hạ tầng kinh tế -xã hội

- Tập trung nguồn lực để hoàn thiện hạ tầng kinh tế- xã hội theo chuẩn nông thôn mới ở 03 thôn đồng bào DTTS.

- Cải tạo, sữa chữa, nâng cấp một số tuyến đường; vận động nhân dân trồng cây xanh hoặc trồng hoa tại các tuyến đường, đầu tư xây dựng hệ thống rãnh thoát nước, đầu tư hệ thống điện chiếu sáng.

- Đầu tư xây dựng hệ thống công trình cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất (đường dây hạ thế, trạm biến áp)

- Đã sửa chữa nhà rông thôn Kon Hơngo Kơtu và tiếp tục xây dựng kế hoạch sửa chữa nhà rông thôn Kon Rơbang 2. Mỗi thôn có diện tích từ 100m² trở lên; Quy mô xây dựng nhà rông từ 50 chỗ ngồi trở lên. Xây dựng Khu Thể thao từ 200m² trở lên.

- Đầu tư 02 cụm loa truyền thanh của thôn tại các tuyến đường đảm bảo độ phủ sóng cho Nhân dân được nghe.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng đường giao thông nông thôn. Huy động nhân dân ra quân sửa chữa các tuyến đường giao thông

nông thôn bị hư hỏng. Tập trung ưu tiên các nguồn vốn để đầu tư đường giao thông đạt mục tiêu đề ra.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động học sinh đến trường. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và THCS; vận động học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT, học nghề đạt tỷ lệ quy định. Giữ vững danh hiệu "Khu dân cư văn hóa"; hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa trên 80%; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế từ 85% trở lên.

- Vận động nhân dân xây dựng nhà vệ sinh, chuồng nuôi nhốt gia súc hợp vệ sinh, xây dựng nhà vệ sinh đảm bảo theo quy định, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình đảm bảo như đào hố chôn lấp, đốt, ủ làm phân; vận động các hộ gia đình và cơ sở kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm. Vận động nhân dân chủ động triển khai các biện pháp nhằm nâng tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt 30% trở lên theo quy định.

1.2. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

- Tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia gắn với việc tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ xây dựng mô hình phát triển sản xuất, ngành nghề. Bên cạnh đó, phối hợp các tổ chức Hội, đoàn thể nhận ủy thác thông tin, hướng dẫn cụ thể để người dân tiếp cận được vốn vay ưu đãi cho sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục vận động người dân chuyển đổi các diện tích cây trồng kém hiệu quả, tham gia sản xuất kết hợp với phát triển chăn nuôi, đẩy mạnh kinh tế hộ gia đình để tăng thu nhập, góp phần đảm bảo cuộc sống từng bước vươn lên làm giàu; tăng cường phối hợp triển khai công tác đào tạo nghề, triển khai thực hiện các dự án giải quyết việc làm có hiệu quả, giúp người dân ổn định, nâng cao đời sống.

1.3. Giảm nghèo và an sinh xã hội:

- Triển khai đồng bộ các giải pháp, lồng ghép có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia để đẩy mạnh công tác giảm nghèo, chống tái nghèo.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách xã hội, đưa hoạt động "đền ơn đáp nghĩa", "uống nước nhớ nguồn" trở thành phong trào sôi nổi, thường xuyên của phường. Thực hiện đúng quy định về chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội toàn dân.

1.4. Phát triển giáo dục

Giữ vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập Trung học cơ sở. Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi ra lớp, duy trì 100% sỹ số học sinh, không có hiện tượng bỏ học giữa chừng và giữ vững chất lượng 4 trường đạt chuẩn quốc gia.

1.5. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân 03 thôn

- Tranh thủ kịp thời và phát huy hiệu quả các nguồn vốn, vận động nội lực trong cộng đồng dân cư để đầu tư cơ sở vật chất về y tế. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân.

- Tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân nhằm thay đổi nhận thức và nâng cao tỷ lệ người dân tham gia BHYT tại địa phương.

1.6. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân

Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở, đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá từng bước nâng cao chất lượng đời sống văn hoá của người dân 03 thôn.

1.7. Vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

- Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, phát huy tính chủ động của cộng đồng dân cư để xây dựng nhà vệ sinh, chuồng nuôi nhốt gia súc hợp vệ sinh, xây dựng nhà vệ sinh đảm bảo theo quy định, vận chuyển và xử lý rác thải hàng tuần theo lịch phối hợp giữa UBND xã và Công ty cổ phần môi trường đô thị thành phố.

- Vận động các hộ gia đình và cơ sở kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Khai thác hợp lý, có hiệu quả các nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước và môi trường bền vững nhằm nâng cao chất lượng sống của người dân 03 thôn, tiến tới xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

1.8. Giữ vững an ninh, trật tự xã hội, xây dựng khối đoàn kết khu dân cư:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, quan tâm giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc ở nông thôn, trước hết là những tồn tại liên quan tới vấn đề đất đai, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giảm tai nạn giao thông và đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

(Chi tiết phụ lục số 03 kèm theo)

3. Nhu cầu vốn thực hiện giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã:

Tổng số: 21.868 triệu đồng

Trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 17.494 triệu đồng

- Ngân sách huyện: 2.187 triệu đồng

- Ngân sách xã: 2.187 triệu đồng

(Chi tiết phụ lục số 02 kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng- Thống kê:

Chủ động theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các ngành chuyên môn trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới tại 03 thôn đồng bào DTTS trên địa bàn xã giai đoạn 2022-2025; tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện, đánh giá khả năng hoàn thành tiêu chí so với thời gian đề ra.

2. Công chức Tài chính Kế toán:

Trên cơ sở Kế hoạch này, tham mưu UBND xã cân đối nguồn kinh phí bố trí để xây dựng 03 thôn đồng bào DTTS đạt chuẩn thôn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 theo mục tiêu đã đề ra.

3. Các ban, ngành chuyên môn có liên quan:

Có trách nhiệm triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch đã đề ra đối với các nhiệm vụ đã được phân công. Đồng thời, thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng và báo cáo năm về Văn phòng - thống kê xã để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

4. Ban nhân dân thôn Kon Hơngo Kơtu, thôn Kon Rơbang 1,2:

- Phối hợp các ban, ngành chuyên môn vận động nhân dân thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát, rà soát, đánh giá để kịp thời phát hiện, xử lý những khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, giải quyết, nhằm thực hiện đạt mục tiêu Kế hoạch đề ra.

5. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và tổ chức chính trị-xã hội xã:

Lồng ghép tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn 02 thôn, góp phần hoàn thành các mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai xây dựng Thôn Kon Hơngo Kơtu Kon Rơbang 1,2 đạt chuẩn nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Vinh Quang./.

Nơi nhận:
- Phòng Kinh tế thành phố;
- TT. Đảng uỷ, TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các bộ chuyên môn thuộc UBND xã;
- Thôn Kon Hơngo Kơtu, Kon Rơbang 1,2 .
- Lưu: VT UBND (Srắt).

TM. ÚY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nông Hồng Công